

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ NGOẠI GIAO

HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

PHẠM VĂN DŨNG

**CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CỘNG HÒA PHÁP
THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH**

Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế

Mã số: 9 31 02 06

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Hà Nội - 2020

Công trình được hoàn thành tại:

HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Nguyễn Thị Quế

2. GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại Học viện Ngoại giao.

Vào hồi giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Ngoại giao.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài nghiên cứu

Pháp là một cường quốc trên thế giới, có tầm vóc và vị thế hàng đầu về chính trị, quốc phòng, kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ..., là một trong năm ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc, là cường quốc hạt nhân, một trong những thành viên sáng lập của Liên minh châu Âu (EU), đứng đầu Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF) và là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế lớn khu vực và quốc tế, một trong số ít các quốc gia phương Tây có tầm ảnh hưởng sâu rộng trên thế giới, có vai trò quan trọng và ảnh hưởng lớn trong xử lý các vấn đề chính trị quốc tế.

Đời sống chính trị ở Pháp rất phong phú nhưng cũng vô cùng phức tạp. Nước Pháp có nền chính trị phát triển, có hệ thống chính trị đa dạng, các hoạt động của đời sống chính trị không ngừng đổi mới, sinh động với rất nhiều các chủ thể tham gia vào hệ thống hoạch định chính sách đối ngoại... Dưới nền Cộng hòa thứ V, nhất là hơn 20 năm trở lại đây, đời sống chính trị tại Pháp tiếp tục có những thay đổi, các nhân tố chủ thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Pháp do vậy cũng có vai trò và sức ảnh hưởng khác nhau, quá trình phân định hữu - tả thay nhau lên nắm quyền điều hành nước Pháp đã trở nên có tính truyền thống, xen vào đó là những thời kỳ lực lượng cánh tả hoặc cánh hữu chia sẻ quyền lực, hay còn gọi là quá trình "cùng chung sống" khi Tổng thống không giành được đa số ủng hộ tại Quốc hội, có ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đến hoạch định và điều hành chính sách đối ngoại Pháp, ở từng giai đoạn, từng thời điểm lịch sử và phát triển đất nước và trong các bối cảnh quốc tế khác nhau.

Việt Nam và Pháp có mối quan hệ lịch sử đặc biệt, đã trải qua nhiều thăng trầm trong lịch sử. Tuy nhiên, sau 46 năm thiết lập và phát triển quan hệ ngoại giao (1973- 2019), quan hệ hai nước đã phát triển mạnh mẽ, Pháp có vai trò quan trọng trong hỗ trợ Việt Nam hội nhập và thúc đẩy hợp tác có chiều sâu với châu Âu và thế giới, sự phối hợp giữa hai nước trong các diễn đàn đa phương, thiết chế khu vực và quốc tế ngày càng thiết thực, hiệu quả. Việt Nam được Pháp xác định có vai trò địa chính trị quan trọng tại khu vực, là cửa ngõ cho Pháp phát triển quan hệ hợp tác, tăng cường sự hiện diện và ảnh hưởng trở lại với các nước Đông Nam Á.

Với những lý do trên, tác giả đã chọn đề tài "*Chính sách đối ngoại của Cộng hòa Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh*" làm luận án tiến sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế.

2. Các công trình nghiên cứu đã công bố liên quan đến đề tài luận án

2.1. Những công trình nghiên cứu liên quan đến cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp

2.1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Một số công trình nghiên cứu liên quan đến sự thay đổi của tình hình thế giới và khu vực tác động đến việc hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp

tiêu biểu như sau: Cuốn sách của Richard Ned Lebow-Thomas Rise Kappen (1995), *International Relations Theory and the End of The Cold War (Quan hệ quốc tế và sự kết thúc Chiến tranh lạnh)*, Nxb Columbia University Press; Norton & Company; Rodolfo C. Severino (2006), *Southeast Asia in Search of an ASEAN Community - Đông Nam Á đang tìm kiếm một cộng đồng ASEAN*, Singapore, ISEAS; bài viết của Peter Poloka (2016), *Asia Pacific security (An ninh châu Á - Thái Bình Dương)*, đăng trên tạp chí khoa học Australia. v.v...

2.1.2. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam

Những công trình nghiên cứu của các tác giả đề cập đến bối cảnh quốc tế, khu vực với những đặc điểm, xu thế nổi trội đang tác động đến việc hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp như sau: Nguyễn Cơ Thạch (1996), *Thế giới trong 50 năm qua (1945 - 1995) và thế giới 25 năm tới (1996 - 2020)*; Nguyễn Đức Bình chủ biên (2007), *Những đặc điểm lớn của thế giới đương đại*; Nguyễn An Hà (2015), *Tác động của toàn cầu hóa đến quá trình phát triển của một số nền kinh tế chuyển đổi Đông Âu và Việt Nam*", Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, v.v...

2.2. Những công trình nghiên cứu liên quan đến chính sách đối ngoại và sự triển khai đối ngoại của Pháp

2.2.1. Tình hình nghiên cứu tại Pháp và trên thế giới

Cuốn sách của Frédéric Charillon (2011), *La politique étrangère de la France" (Chính sách đối ngoại Pháp)*, Nxb La Documentation française; Cuốn sách của Maurice Vaisse và Christian Lequesne (2013), *La politique étrangère de Jacques Chirac (Chính sách đối ngoại của Jacques Chirac)*, Nxb Riveneuve. Cuốn sách của Maurice Vaisse (2013), *La grandeur: politique étrangère du général de Gaulle (1958-1969) (sự vĩ đại: chính sách đối ngoại của De Gaulle từ 1958 đến 1969)*, Nxb Fayard; Cuốn sách của Emmanuel Macron (2016), *La Révolution (Cách Mạng)*, sách dịch, Nxb Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh; Tạp chí Regards sur l'actualité (Góc nhìn thời sự), (tháng 6-7/2007), *la politique étrangère de la France (Chính sách đối ngoại Pháp)*, số 332 La Documentation française...

2.2.2. Những công trình nghiên cứu tại Việt Nam

Cuốn sách của Dương Văn Quảng (chủ biên- 2003), *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền cộng hòa thứ V*", Học viện quan hệ quốc tế, Hà Nội; Cuốn sách của Mai Anh, Bích Liên và Nguyễn Giang (2006), *Chân dung các nguyên thủ Pháp*, sách dịch, Nxb tri thức; Cuốn sách của Nguyễn Văn Huyền (chủ biên- 2007), *Hệ thống chính trị Anh, Pháp, Mỹ*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội; Cuốn sách của Tống Đức Thảo (2012), *Bộ máy nhà nước Cộng hòa Pháp - Mô hình tổ chức và hoạt động*, Nxb chính trị quốc gia; Cuốn sách của Trần Nguyên Khang (2017), *Sức mạnh mềm của Pháp giai đoạn 1991-2012*, Nxb chính trị quốc gia - Sự thật; v.v.. * Về tạp chí: ; Nguyễn Thị Quế (2006), *Chính sách đối ngoại của Cộng hòa Pháp trong giai đoạn sau Chiến tranh lạnh*, Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, tr 35; Vũ Bình Minh (2006), *Sự phối hợp chính sách đối ngoại giữa các quốc gia thành viên Liên minh châu Âu*, Nghiên cứu châu

Âu số 7; Nguyễn Quang Chiến (2007). *Nước Pháp dưới thời Nicolas Sarkozy: ngoại giao truyền thống hay bước ngoặt mới*, Nghiên cứu Quốc tế, số 2; Nguyễn Tấn Dũng (2013), *Đối tác chiến lược Việt - Pháp: Xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác và thịnh vượng*, Nghiên cứu quốc tế số 4; Phạm Minh Sơn, Nguyễn Thị Tú Hoa, Lê Minh Hằng (2015), *Ngoại giao công chúng của Cộng hòa Pháp*, Nghiên cứu quốc tế số 1;

2.3. Nhận xét những công trình đã được nghiên cứu và vấn đề luận án cần giải quyết

2.3.1. Nhận xét những công trình đã được nghiên cứu

Qua các công trình, tác phẩm nghiên cứu về chính sách đối ngoại Pháp, có thể rút ra một số nhận xét sau: Qua các công trình, tác phẩm nghiên cứu liên quan đến về chính sách đối ngoại Pháp, có thể rút ra ra một số nhận xét sau:

Thứ nhất, có nhiều công trình nghiên cứu về Pháp của các tác giả ở Việt Nam, nước ngoài và tại Pháp, với số lượng đông đảo và nội dung khá phong phú, dưới nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đã đề cập trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến một phần của đề tài luận án. Có thể thấy nổi lên những hướng nghiên cứu chủ yếu sau: về những vấn đề lý luận và thực tiễn về quá trình triển khai chính sách đối ngoại, vai trò của các chủ thể tham gia hoạch định và điều hành chính sách đối ngoại Pháp ở các thời kỳ khác nhau, các cách tiếp cận lịch sử, song phương, đa phương, khu vực... ; *Thứ hai*, nghiên cứu về chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ Chiến tranh lạnh và sau Chiến tranh lạnh đã phản ánh được một phần chính sách đối ngoại Pháp khi cạnh tả, cạnh hữu, khi “chung cư chính trị” điều hành nước Pháp, hoặc khi cả lực lượng cạnh tả và cạnh hữu suy yếu khi một đảng chính trị mới trung lập LREM ra đời, cầm quyền khi còn non trẻ.; *Thứ ba*, trên thực tế, các công trình, sách nghiên cứu về chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh đã có sự phân tích về cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại Pháp, nhưng nội dung thường chủ yếu đề cập đến nhiệm kỳ cụ thể của một đời Tổng thống. Các nghiên cứu phân tích, tổng hợp và đặc biệt là dự báo về chính sách đối ngoại Pháp cho các giai đoạn sau này vẫn còn hạn chế.; Tuy nhiên, khoảng trống của các công trình nghiên cứu là: (1) Chưa tổng hợp một cách toàn diện về cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách đối ngoại Pháp; (2) Chưa phân tích nội dung và quá trình triển khai chính sách đối ngoại để tìm ra bản chất, quy luật và sự vận động trong chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh (3) Chưa đánh giá được tác động của chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh đến thế giới và Việt Nam.

2.3.2. Những vấn đề luận án cần giải quyết

Một là: Cơ sở hình thành chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh: Luận án phân tích, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh. *Về cơ sở lý luận*: Luận án làm rõ hướng tiếp cận về các vấn đề chính sách, từ đó đưa ra khái niệm chính sách đối ngoại; *Về cơ sở thực tiễn*, luận án phân tích những nhân tố tác động đến quá trình hoạch định

và triển khai chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh như: (i) Chính sách đối ngoại của Pháp trước năm 1991 để làm rõ sự kế thừa, phát huy và điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh; (ii) Tình hình Cộng hòa Pháp từ năm 1991 đến nay; (iii) Tình hình thế giới và Liên minh châu Âu thời kỳ sau Chiến tranh lạnh tác động đến quá trình hoạch định và thực hiện chính sách đối ngoại.; *Hai là*: Luận án phân tích nội dung chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh bao gồm: Mục tiêu, nguyên tắc, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Pháp và thực tiễn triển khai chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh đối với các nước lớn (Đức, Mỹ, Nga và Trung Quốc); các tổ chức quốc tế (UN, NATO, WTO, OIF) với một số khu vực và châu lục trên thế giới (EU, Trung Đông, châu Phi, châu Á, ASEAN) và Việt Nam; *Ba là*: Luận án đánh giá, về chính sách đối ngoại được thực thi dưới các thời tổng thống Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh: gồm đặc điểm, kết quả, tác động và dự báo chính sách đối ngoại Pháp thời gian tới.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án nhằm làm rõ nội dung, thực tiễn thực hiện chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh, trên cơ sở đó rút ra nhận xét, đánh giá và dự báo về chính sách đối ngoại của Pháp đến năm 2027.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

- Phân tích cơ sở hình thành chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh.
- Phân tích nội dung chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh bao gồm: Mục tiêu, nguyên tắc và nhiệm vụ đối ngoại.
- Phân tích thực tiễn thực hiện chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh đối với một số nước lớn (Đức, Mỹ, Nga và Trung Quốc), một số tổ chức quốc tế (UN, NATO, WTO, OIF), một số châu lục (châu Âu, châu Phi, châu Á), các khu vực ưu tiên trên thế giới (Trung Đông, ASEAN) và Việt Nam.
- Nhận xét, đánh giá về chính sách đối ngoại của Pháp thực thi dưới các thời Tổng thống Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh (François Mitterrand (1981-1995), Jacques Chirac (1995-2007), Nicolas Sarkozy (2007-2012), Francois Hollande (2012-2017), Emmanuel Macron (2017-2020) và dự báo triển vọng đến năm 2027.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

- *Đối tượng đề tài nghiên cứu*: chính sách đối ngoại của Cộng hòa Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh
- Phạm vi nghiên cứu
- + *Về nội dung*: Nội dung và quá trình triển khai chính sách đối ngoại Pháp sau chiến tranh lạnh ***trên lĩnh vực chính trị*** đối với một số nước lớn (Đức,

Mỹ, Nga và Trung Quốc), các tổ chức quốc tế (UN, NATO, WTO, OIF), một số châu lục (EU, châu Phi, châu Á), khu vực (Trung Đông, ASEAN) và Việt Nam.

+ *Về không gian nghiên cứu*: Luận án tập trung nghiên cứu về nội dung chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh bao gồm: Mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ đối ngoại; quá trình triển khai đối với một số nước lớn, một số các tổ chức quốc tế và một số châu lục ***trên lĩnh vực chính trị*** (Vì chính trị là “bà đỡ” cho kinh tế, mặt khác luận án nghiên cứu về chính sách đối ngoại của Cộng hòa Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh với thời gian dài là 30 năm và nếu nghiên cứu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học công nghệ và quốc phòng an ninh ... thì quá rộng,)

+ *Về thời gian nghiên cứu*: từ năm 1991 (năm kết thúc Chiến tranh lạnh) đến năm 2020 (hơn hai năm sau khi đảng Cộng hòa Tiến bước - LREM, một đảng trung lập còn non trẻ tại Pháp, lên cầm quyền điều hành nước Pháp dưới sự lãnh đạo của ông Emmanuel Macron - vị Tổng thống trẻ nhất lịch sử nước Pháp, đánh dấu thời kỳ mới trong lịch sử và đời sống chính trị Pháp). Dự báo về chính sách đối ngoại của Pháp đến năm 2027 (năm kết thúc nhiệm kỳ Tổng thống tiếp theo của Pháp).

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận án được thực hiện dựa trên quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin về quan hệ quốc tế. Ngoài ra Luận án được nghiên cứu dựa trên một số lý thuyết quan hệ quốc tế tiêu biểu (Chủ nghĩa hiện thực, chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa kiến tạo) và xã hội học quan hệ quốc tế.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, liên ngành chủ yếu sau:

Phương pháp phân tích chính sách đối ngoại, phương pháp nghiên cứu hệ thống, phân tích theo cấp độ cá nhân, các phương pháp tổng hợp, so sánh, dự báo... để nghiên cứu và trình bày nội dung luận án.

Phương pháp nghiên cứu logic- lịch sử : Vận dụng quan điểm lịch sử để nêu rõ tính kế thừa và phát triển trong chính sách đối ngoại Pháp qua các đời tổng thống (Mittérrand, Chirac, Sarkozy, Hollande và Macron), và dự báo triển vọng về chính sách đối ngoại của Pháp đến năm 2027.

Phương pháp nghiên cứu quốc tế: Đặt quan hệ của Pháp với các nước lớn, các khu vực và châu lục chủ chốt và với Việt Nam trong những xu thế chung của quan hệ quốc tế, để từ đó phân tích các nhân tố tác động quá trình vận động của các mối quan hệ này.

Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Phân tích các sự kiện, các số liệu và các cuộc tiếp xúc để đánh giá khách quan mặt được và mặt còn hạn chế trong thực tiễn thực hiện chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh với những đối tác chiến lược, những khu vực, châu lục ưu tiên cụ thể và quan hệ Việt - Pháp trên các lĩnh vực chính trị.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình (case study): Phân tích trường hợp thực tiễn Pháp rút khỏi Bộ chỉ huy hợp nhất NATO năm 1966 và trở lại cơ quan này năm 2009, qua đó chứng minh những vấn đề có tính nguyên tắc khi Chính phủ Pháp điều chỉnh chính sách đối ngoại, mục tiêu và nhiệm vụ khác nhau của chính sách đối ngoại Pháp ở một thời điểm cụ thể.

Phương pháp dự báo: Dựa trên những căn cứ khoa học, những kết quả phân tích, những qui luật và thực tiễn nền chính trị Pháp, luận án đưa ra những dự báo, những xu thế chủ yếu về chính sách đối ngoại Pháp thời gian tới đối với thế giới, một số khu vực và Việt Nam.

6. Nguồn tài liệu

Các nguồn tư liệu mà nghiên cứu sinh sử dụng trong luận án tập trung vào nguồn tài liệu cấp một (*Primary sources*) và tài liệu cấp 2 (*Secondary sources*), cụ thể: Tài liệu cấp 1 gồm các tài liệu lưu trữ, tài liệu gốc về nội dung và quá trình triển khai chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh, chính phủ của các thời tổng thống Pháp, Bộ Ngoại giao và hợp tác quốc tế Pháp và Bộ Quốc phòng Pháp .v.v... Tài liệu cấp 2 gồm sách, báo, bài viết nghiên cứu khoa học; đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ; luận án tiến sĩ được công bố chính thức ở Việt Nam, tại Pháp và trên thế giới; những văn kiện, diễn văn của các tổng thống Pháp được công bố về chính sách đối ngoại Pháp, các trang mạng internet, chủ yếu là các trang thông tin chính thức và đáng tin cậy của Bộ Ngoại giao Pháp, Bộ Ngoại giao Việt Nam...

7. Đóng góp của luận án

Về khoa học: Đây là một trong những công trình nghiên cứu có hệ thống từ góc nhìn của nhà nghiên cứu Việt Nam về chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh với nguồn tài liệu đa chiều. Đóng góp về khoa học của luận án chủ yếu đến từ việc tổng kết và đánh giá một cách khoa học, toàn diện về cơ sở hoạch định, nội dung và thực trạng triển khai chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau chiến tranh lạnh.

Về thực tiễn: Luận án phân tích chính sách đối ngoại Pháp với sự kế thừa và phát triển đường lối đối ngoại của Pháp qua các đời tổng thống thời kỳ sau chiến tranh lạnh. Qua đó nước Pháp và các nước khác trong khu vực cũng có thể tìm thấy những bài học kinh nghiệm bổ ích trong hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Pháp, từ đó góp phần vào việc xây dựng và định hình chính sách đối ngoại của mình, đảm bảo độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích chính đáng của quốc gia trong quan hệ quốc tế. Ngoài ra, luận án có thể được sử dụng như nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho việc nghiên cứu và giảng dạy về chính sách đối ngoại Pháp.

8. Bố cục của luận án

Ngoài các phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục, bố cục của luận án gồm 3 chương, với những nội dung chính như sau: *Chương 1:* Cơ sở hoạch định và nội dung chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh; *Chương 2:* Thực tiễn thực hiện chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh; *Chương 3:* Nhận xét, đánh giá chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh và dự báo đến năm 2027.

Chương 1

CƠ SỞ HOẠCH ĐỊNH VÀ NỘI DUNG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CỘNG HÒA PHÁP THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

1.1. Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Cộng hòa Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh

1.1.1. Cơ sở lý luận

* *Khái niệm chính sách*: Theo Viện Ngôn ngữ học, Từ điển tiếng Việt chính sách theo nghĩa chung nhất là “sách lược và kế hoạch cụ thể nhằm đạt một mục đích nhất định, dựa vào đường lối chính trị chung và tình hình thực tế mà đề ra”; Theo Từ điển Bách khoa toàn thư: chính sách là những chuẩn tắc cụ thể để thực hiện đường lối, nhiệm vụ; được thực hiện trong một thời gian nhất định, trên những lĩnh vực cụ thể nào đó. Bản chất, nội dung và phương hướng của chính sách tùy thuộc tính chất của đường lối, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội... Theo tác giả Vũ Dương Huân, trong bài viết “Bàn về chính sách đối ngoại” đăng trên Tạp chí Nghiên cứu quốc tế, số tháng 3/2016(104): “Quyền lực chính trị của giai cấp cầm quyền được tổ chức thành nhà nước. Thông qua việc thực hiện các chính sách của nhà nước, giai cấp cầm quyền tiến hành các biện pháp nhằm đạt các mục tiêu của mình trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh - quốc phòng, văn hóa - xã hội”. Trong thực tế có ba khái niệm liên quan đến nhau: đường lối, chính sách và biện pháp. Đường lối là những nguyên tắc và định hướng phát triển chung nhất; chính sách là cụ thể hóa đường lối; biện pháp là các hành động trong thực tiễn. Chính sách theo nghĩa rộng bao gồm ba cấp độ trên.

* *Khái niệm chính sách đối ngoại*: Các học giả phương Tây đưa ra nhiều giả thuyết nhằm lý giải cho mối liên hệ giữa lý thuyết - chính sách - thực tiễn đối ngoại đang diễn ra hàng ngày, tiêu biểu như: Chính sách đối ngoại là "tổng thể các chính sách và tương tác với môi trường bên ngoài biên giới quốc gia", là "hệ thống những hoạt động do các cộng đồng thực hiện nhằm thay đổi hành vi của các quốc gia khác và điều chỉnh hành động của bản thân nhà nước mình với môi trường quốc tế", "là những hành động chính phủ tiến hành hoặc cam kết nhằm duy trì hoặc thay đổi những đặc điểm mong muốn hoặc không mong muốn trong môi trường quốc tế với những mục tiêu được cân nhắc kỹ lưỡng", "là chiến lược hoặc cách tiếp cận được tiến hành bởi nhà cầm quyền nhằm đạt được mục tiêu trong quan hệ với các thực thể khác bên ngoài lãnh thổ"; Ở Việt Nam, Chính sách đối ngoại là thuật ngữ để chỉ các chiến lược mang tính dài hạn, sách lược mang tính ngắn hạn hay hành động mang tính quyết định; được xây dựng trên cơ sở lợi ích quốc gia, dân tộc, thông qua triển khai nhiều biện pháp trên các lĩnh vực khác nhau; tác động vào các chủ thể bên ngoài phạm vi quốc gia nhằm đạt được các mục tiêu về an ninh, phát triển và ảnh hưởng.

* *Quá trình phát triển chính sách*

Quá trình phát triển chính sách có thể diễn ra qua các bước với tên gọi rất khác nhau, bao gồm các bước: (i) Khởi sự, (ii) Phân tích vấn đề, (iii) Thực hiện chính sách công, (iv) Đánh giá CSC, (v) Kết thúc chính sách công (May et

Wildavsky (1978) hay được chia nhỏ hơn thành: (i) Sáng kiến CSC (initiation); (ii) Dự kiến CSC (estimation); (iii) Lựa chọn CSC (selection); (iv) Thực hiện CSC (implementation); (v) Đánh giá (evaluation); (vi) Kết thúc (termination) (Brewer et deLeon (1983). Tuy nhiên, một cách chung nhất thì có thể hiểu chu trình chính sách là quá trình bắt đầu từ việc tìm hiểu vấn đề cần giải quyết và các cơ hội phát triển, cân nhắc và lựa chọn các phương án để đưa ra một chính sách, và tổ chức để hiện thực hóa chính sách, khắc phục và hạn chế các tác động ngoài mong muốn của chính sách.

Như vậy quá trình phát triển chính sách đối ngoại của Pháp sau Chiến tranh lạnh bao gồm: i) Phân tích cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp gồm: Bộ máy hoạch định chính sách đối ngoại Pháp; Các yếu tố dân tộc, tôn giáo, văn hoá và tình hình nước Pháp; Khái quát chính sách đối ngoại Pháp trước năm 1991; Tình hình châu Âu và thế giới sau Chiến tranh lạnh; ii) Phân tích nội dung chính sách đối ngoại của Pháp gồm: Mục tiêu, nguyên tắc đối Nhiệm vụ đối ngoại; iii) Thực hiện chính sách đối ngoại của Pháp bao gồm : Triển khai chính sách đối với một số nước lớn; Triển khai chính sách đối với một số tổ chức quốc tế; Triển khai chính sách đối với một số khu vực và châu lục trên thế giới; iv) Đánh giá (nhận xét) chính sách đối ngoại của Pháp và dự báo triển vọng về chính sách đối ngoại của Pháp thời gian tiếp theo.

1.1.2. Cơ sở pháp lý và thực tiễn

1.1.2.1. Bộ máy hoạch định chính sách đối ngoại Pháp

Theo qui định của Hiến pháp Cộng hòa Pháp năm 1958, mặc dù có nhiều lần sửa đổi, bổ sung thời kỳ trước và sau Chiến tranh lạnh, song *chính sách đối ngoại vẫn luôn được coi là quyền lực riêng của tổng thống*; Hiến pháp năm 1958 qui định Thủ tướng có vai trò quan trọng vì ông là người điều hành hoạt động của Chính phủ, xây dựng và điều hành chính sách quốc gia (điều 20) trong đó chính sách đối ngoại là một bộ phận không thể tách rời. Thủ tướng cũng chịu trách nhiệm về quốc phòng (điều 21; Nền Cộng hoà thứ năm, Tổng thống thường coi bộ trưởng ngoại giao như một thư ký cao cấp của Nhà nước, chấp nhận toàn tâm toàn ý theo tổng thống, không được áp đặt quan điểm lên tổng thống cũng như không được “phản kháng” khi có bất đồng.

1.1.2.2. Các yếu tố dân tộc, tôn giáo, văn hoá và tình hình nước Pháp

Văn hóa chính trị, giá trị nền dân chủ truyền thống, dân tộc Pháp được hình thành và phát triển qua những thăng trầm của lịch sử, song đặc trưng về dân tộc, văn hóa cho thấy điểm chung là người Pháp rất biết tự hào về những giá trị của nền Cộng hòa của mình; *Dân tộc tôn giáo*, Pháp là quốc gia đa tôn giáo, bao gồm cả tôn giáo chính thống và sự giao thoa, tính đa dạng giữa các tôn giáo, tạo nên một bức tranh vô cùng phong phú, nhưng cũng phức tạp về đời sống tôn giáo tại Pháp, gắn liền với lịch sử nước Pháp; *Tình hình nước Pháp*: là một quốc gia lớn của châu Âu không chỉ về diện tích và dân số (Pháp đạt 65.598.458 người vào đầu năm 2020, mà cả về những giá trị tư tưởng tiên bộ của nhân loại. Từ lâu Pháp đã đóng một vai trò quốc tế quan trọng ở châu Âu và trên toàn thế giới. Chính trị Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh cũng đã chứng kiến giai đoạn khủng hoảng về thể chế, bên cạnh việc hai phe tả hữu thay

nhau nắm quyền điều hành nước Pháp, nền chính trị Pháp đã xuất hiện 03 tình huống chung cư chính trị. Tại Pháp, kết quả bầu cử Tổng thống Pháp 2017 cho thấy trong lòng xã hội còn những mâu thuẫn nội bộ, sự phân hóa sâu sắc, sự mất lòng tin của người dân đối với Đảng Xã hội cầm quyền (PS), bộc lộ nhiều xu hướng phản đối toàn cầu hóa, dân tộc chủ nghĩa, tư tưởng bài ngoại; Về kinh tế, theo số liệu thống kê của IMF năm 2017, Pháp là nền kinh tế đứng thứ 5 trên thế giới, GDP của Pháp năm 2017 đạt 2575 tỷ USD, GDP trên đầu người của Pháp năm 2015 đạt 41.396.01 USD/người, đứng thứ 25 trên thế giới; Pháp là một trong những nước sáng lập ra EU và khu vực đồng euro. Nền kinh tế Pháp là một trụ cột của thị trường chung châu Âu; Những vấn đề xã hội tại Pháp gắn liền và tác động lớn tới đời sống chính trị của đất nước hình lục lăng này.

1.1.2.3. *Khái quát chính sách đối ngoại Pháp trước năm 1991*

Giai đoạn 1945-1958: chính sách đối ngoại của Pháp chịu ảnh hưởng lớn của Mỹ. Dưới ảnh hưởng của Mỹ, quan hệ đối ngoại của Pháp và tất cả các nước tư bản phương Tây được quy tụ lại dưới ngọn cờ bài Xô, chống cộng do Mỹ đứng đầu; *Giai đoạn 1958-1969*: đó là thời kỳ cầm quyền của De Gaulle - vị Tổng thống Pháp đầu tiên của nền Cộng hòa thứ năm. Ông có một tầm nhìn và tham vọng toàn cầu cho nước Pháp, chủ trương vực dậy nước Pháp, mục tiêu đưa nước Pháp trở thành cường quốc hàng đầu thế giới và các cường quốc đồng minh phải thừa nhận. Ông chủ trương thi hành chính sách đối ngoại “cân bằng” với Mỹ và Liên Xô. Pháp có quan điểm riêng về quan hệ quốc tế nói chung và quan hệ Đông - Tây nói riêng, độc lập với Mỹ; *Giai đoạn 1970-1991*: Tư tưởng chính trị của De Gaulle sau này có ảnh hưởng lớn tới việc hình thành đường lối đối ngoại của Pháp với *mục tiêu chính sách là "khôi phục địa vị và uy danh nước Pháp" trong trật tự thế giới hiện đại*. Trong quan hệ đối ngoại, Pháp đề cao nền độc lập quốc gia, đặc biệt là độc lập đối với Mỹ để giành được vị thế có thể gây ảnh hưởng trong đời sống quốc tế, nhưng vẫn là đồng minh của Mỹ.

1.1.2.4. *Tình hình châu Âu và thế giới sau chiến tranh lạnh*

Tình hình châu Âu: Tiến trình thế chế hóa mạnh mẽ của EU được thúc đẩy với nhịp độ ngày càng nhanh: Hiệp ước Liên minh châu Âu Maastrich ký ngày 07/2/1992 mở đường cho việc thành lập một liên minh chính trị với chính sách đối ngoại và an ninh chung; tăng cường hợp tác trên lĩnh vực cảnh sát và tư pháp; thành lập Liên minh kinh tế và tiền tệ, đồng tiền chung châu Âu và ngân hàng trung ương châu Âu độc lập, lực lượng quốc phòng độc lập với NATO (lực lượng phản ứng nhanh). Sự kiện nổi bật của kinh tế thế giới - Brexit. Nước Anh trong cơn biến động giữa ra đi hay ở EU; Cuộc khủng hoảng di cư lớn nhất của châu Âu trong gần một thế kỷ trở lại đây là hệ lụy của nạn khủng bố của Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS); Châu Âu chứng kiến sự căng thẳng trong quan hệ Nga - phương Tây nghiêm trọng nhất kể từ sau Chiến tranh lạnh đến nay.

Tình hình thế giới có những đặc điểm sau: Cuộc CMKHCN và 4.0 tác động sâu sắc tình hình kinh tế, chính trị xã hội và quan hệ quốc tế. Xu thế phát triển kinh tế tri thức tác động mạnh mẽ đến tất cả các quốc gia, dân tộc tạo ra những thay đổi căn bản không chỉ trong đời sống kinh tế - xã hội, mà cả trong so sánh lực lượng cũng như ngôi vị của mỗi quốc gia trên trường quốc tế; Toàn

cầu hoá kinh tế phát triển mạnh mẽ lôi cuốn ngày càng nhiều nước tham gia; Thời kỳ sau Chiến tranh lạnh, đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc vẫn tiếp tục diễn ra gay go, phức tạp; Các nước lớn là nhân tố rất quan trọng đối với sự phát triển của thế giới; Nhân loại đứng trước nhiều vấn đề toàn cầu cấp bách, mà không một quốc gia riêng lẻ nào có thể tự giải quyết được nếu không có sự hợp tác đa phương; Trong thế giới hiện nay, hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, ổn định, hợp tác và phát triển là xu thế lớn, là đòi hỏi bức xúc của các dân tộc và các quốc gia trên thế giới; Các quốc gia lớn, nhỏ đều tham gia ngày càng nhiều vào quá trình hợp tác và liên kết khu vực, liên kết quốc tế về kinh tế, thương mại và nhiều lĩnh vực khác. Hợp tác ngày càng tăng, nhưng cạnh tranh cũng rất gay gắt; Các dân tộc nâng cao ý thức độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đấu tranh chống sự áp đặt và can thiệp của nước ngoài, bảo vệ độc lập chủ quyền và nền văn hoá dân tộc; Các nước XHCN, các ĐCS và công nhân, các lực lượng cách mạng, tiến bộ trên thế giới kiên trì đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; Các nước với chế độ chính trị - xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

1.2. Nội dung chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh

1.2.1. Mục tiêu và nguyên tắc đối ngoại

Mục tiêu đối ngoại: Xuyên suốt và chi phối chính sách đối ngoại của Pháp từ thời De Gaulle đến nay luôn là mục tiêu bảo vệ lợi ích quốc gia, khôi phục địa vị và uy danh của nước Pháp; tìm kiếm một vị thế đặc biệt và một vai trò toàn cầu cho nước Pháp được các nước lớn trên thế giới thừa nhận; có vai trò chính trị chủ đạo ở châu Âu cùng với nước Đức dẫn dắt quá trình kiến thiết một châu Âu hùng cường; duy trì một không gian ảnh hưởng ưu tiên ở châu Phi; bảo vệ đa dạng văn hoá và Cộng đồng Pháp ngữ; thúc đẩy một thế giới đa cực, kiên quyết chống lại chủ nghĩa đơn phương, bá quyền.

Nguyên tắc đối ngoại cơ bản vẫn là: Độc lập tự chủ hoàn toàn trong mọi quyết định, duy trì rắn đê hạt nhân như một yếu tố đảm bảo an ninh, đoàn kết và quảng bá những giá trị văn hoá, văn minh Pháp trên trường quốc tế. Nguyên tắc hành động hướng tới việc quảng bá những giá trị văn hoá, văn minh Pháp,

1.2.2. Nhiệm vụ đối ngoại và phương hướng

Nhiệm vụ chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Pháp được thể hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: *Một là:* Thúc đẩy một trật tự đa cực, coi châu Âu là trụ cột trong chính sách đối ngoại, đây là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Pháp. EU được đặt ở vị trí trung tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp; *Hai là:* Đối với Mỹ, Pháp tỏ ra mềm dẻo hơn nhưng vẫn đề cao chính sách đối ngoại độc lập của mình, đối với Mỹ; *Ba là:* Đẩy mạnh chính sách ảnh hưởng, tăng cường "sức mạnh mềm" của Pháp ra thế giới thông qua chính sách ngoại giao ảnh hưởng, tác động tư tưởng, dân chủ nhân quyền, văn hóa, văn minh tới các nước. Ngoài ra, Pháp nhận thấy lợi ích của mình ở các khu vực cũng như quốc gia mới nổi khác đặc biệt là Châu Á, do đó thực hiện chính sách ngoại giao rộng mở đến khu vực này; *Bốn là:* Tiếp tục các định hướng ngoại giao truyền thống, trong đó nước Pháp vẫn duy trì ngoại giao hạt nhân; *Năm là:*

vấn đề bảo vệ công dân, sự an toàn của người Pháp, chống khủng bố và hợp tác chống di cư bất hợp pháp, biến đổi khí hậu.

Phương hướng đối ngoại: Tại Hội nghị ngoại giao Pháp tháng 9/2017, Chính phủ Pháp đã công bố, nêu rõ các trụ cột đối ngoại của Pháp thời gian tới bao gồm: i) bảo đảm an ninh nội địa và duy trì ổn định thế giới; ii) giữ vững độc lập, chủ quyền để bảo đảm lợi ích quốc gia; iii) phát huy ảnh hưởng của Pháp thông qua tăng cường đối thoại, thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, đưa ra các sáng kiến nhằm giải quyết các vấn đề an ninh và phát triển trên phạm vi toàn cầu.

Như vậy: Sau Chiến tranh lạnh, do thời cuộc đã thay đổi, Pháp đã thay đổi cách tiếp cận thế giới và các quan hệ quốc tế. Đối với nước Pháp, tuy mục tiêu chính sách đối ngoại không thay đổi, song cách thức để đạt mục tiêu đó không thể là một hằng số nhất là trong bối cảnh thế giới đã có thay đổi từ sau Chiến tranh lạnh. Pháp vẫn tiếp tục dựa trên những nguyên tắc chỉ đạo cơ bản để hoạch định chính sách đối ngoại. Thay đổi phong cách ngoại giao và thể hiện tính thực dụng rõ nét qua việc Pháp vẫn tính đến lợi ích thiết thực trong quan hệ với những đối tượng cụ thể.

Tiểu kết Chương 1: Luận án phân tích, làm rõ *cơ sở lý luận bao gồm:* khái niệm chính sách đối ngoại và một số lý thuyết quan hệ quốc tế, khung phân tích chính sách và *cơ sở pháp lý và thực tiễn* bao gồm : Bộ máy hoạch định chính sách đối ngoại Pháp; Các yếu tố dân tộc, tôn giáo, văn hoá và tình hình nước Pháp; Khái quát chính sách đối ngoại Pháp trước năm 1991; Tình hình châu Âu và thế giới sau chiến tranh lạnh; Qua đó luận án phân tích về nội dung chính sách đối ngoại Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh bao gồm: Mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Pháp.

Chương 2

THỰC TIỄN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CỘNG HOÀ PHÁP THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

2.1. Đối với một số nước lớn

2.1.1. Đối với Đức

Quan hệ với Đức vẫn là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Pháp. *Từ năm 1991 đến 2006*, Pháp - Đức đã khởi xướng cho một nền Quốc phòng châu Âu với nền tảng là Chính sách đối ngoại và an ninh chung châu Âu (PESC) trong Hiệp ước Maastricht năm 1992, chính sách nông nghiệp chung châu Âu (PAC). Trong vấn đề quốc tế, hai nước phản đối cuộc chiến tranh Iraq mà Tổng thống Mỹ George W. Bush phát động; *Từ năm 2007 đến 2012*, quan hệ hai nước đi vào thực chất hơn, hai nước phải chứng tỏ vai trò dẫn dắt châu Âu trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính đang hoành hành tại khu vực đồng euro, buộc hai nước phải xích lại gần nhau; *Từ năm 2013 đến 2016*, hai nhà lãnh đạo Pháp - Đức có những bất đồng trong hồ sơ khủng hoảng khu vực đồng euro và các biện pháp giải quyết nợ công của Hi Lạp. Thời gian này nạn nhập cư cũng gây khó khăn lớn cho nhiều nước thành viên EU, hợp tác Pháp -

Đức cũng không được sự đồng thuận cao trong hồ sơ này. Tuy nhiên trong vấn đề Ukraina, Pháp và Đức lại thống nhất cao, Thủ tướng Đức Merkel và Tổng thống Pháp Hollande cùng một mặt trận thống nhất trước nhà lãnh đạo Nga Vladimir Putin, tránh leo thang một cuộc xung đột vũ trang, hai nước đã thể hiện rõ vai trò đầu tàu EU mỗi khi xảy ra khủng hoảng; *Từ năm 2017 đến nay*, lãnh đạo hai nước đã có những cuộc gặp song phương đầu tiên, rồi qua khuôn khổ EU cũng như quốc tế, tháng 01 năm 2019, quan hệ Pháp - Đức đánh dấu một bước mới quan trọng, khi lãnh đạo hai nước ký Hiệp ước, với mục tiêu tạo ra một cú hích lớn cho hợp tác song phương, tiếp nối Hiệp ước Élysée năm 1963, trong đó trọng tâm là phát triển hợp tác có chiều sâu trên các lĩnh vực chính trị và quan hệ quốc tế, an ninh và quốc phòng, vốn là các lĩnh vực mà quan hệ Pháp - Đức ngày càng xích lại gần nhau trong nhiều năm qua.

Nhận xét : Nói về chính sách của Pháp đối với Đức thời kỳ sau chiến tranh lạnh, có thể diễn tả qua những từ ngữ mà nhà sử học Hélène Miard-Delacroix, chuyên gia về Đức, từng nhận xét trên báo La Croix năm 2016: "với những thời kỳ xích lại gần nhau mạnh mẽ và xa cách tương đối, quan hệ Pháp - Đức giai đoạn sau Chiến tranh lạnh đặc trưng bởi "sự thực dụng, thận trọng, thường xuyên, tìm kiếm sự thoả hiệp" hay nói cách khác, đó là một mối quan hệ không ngoạn mục, nhưng vững chắc".

2.1.2. Đối với Mỹ

Thời kỳ Francois Mitterand (1981-1995): Chiến tranh lạnh kết thúc buộc Pháp phải có chính sách đối ngoại mềm dẻo hơn và những tính toán mang tính hai mặt trong quan hệ đối với Mỹ. Tháng 12/1995, Pháp quay lại Ủy ban quân sự tối cao NATO, nhưng Pháp không tham gia vào Bộ chỉ huy liên kết NATO và không có quân thường trực đặt dưới sự chỉ huy của Mỹ; *Thời kỳ tổng thống Jacques Chirac (1995-2007)*: Sau sự kiện 11/9/2001 Tổng thống J.Chirac là nguyên thủ nước ngoài đầu tiên tới Mỹ, thể hiện sự đồng cảm sâu sắc và tinh thần đoàn kết với nhân dân và chính phủ Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố. Pháp cũng phản đối các dự án của Mỹ về hệ thống phòng thủ tên lửa chống lại Hiệp ước hạn chế sử dụng vũ khí hạt nhân ABM được Mỹ ký năm 1972 với Liên Xô, khi Mỹ rút khỏi hiệp ước này năm 2002 vì mục đích riêng của mình. Pháp đặc biệt muốn thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, hạn chế chủ nghĩa đơn phương do Mỹ theo đuổi; *Thời kỳ tổng thống Nicolas Sarkozy (2007-2012)*: Pháp chủ trương cải thiện mối quan hệ với Mỹ theo chiều hướng thân thiện, hợp tác song vẫn giữ vững độc lập. Để khôi phục niềm tin với đồng minh Mỹ, tháng 11/2007 trong chuyến thăm chính thức Mỹ, Pháp đã ký với Mỹ hợp đồng lịch sử cung cấp 179 máy bay tiếp nhiên liệu với tổng trị giá hợp đồng là 26 tỷ euro. *Thời kỳ tổng thống Francois Hollande (2012-2017)*: Quan hệ đồng minh lâu đời Pháp - Mỹ dưới thời kỳ Francois Hollande được xem là ổn định, Pháp và Mỹ đồng thuận và ủng hộ nhau một số hồ sơ quốc tế quan trọng như tăng cường đấu tranh chống hoạt động khủng bố quốc tế, ném bom và trao đổi tin tình báo, ngăn chặn các nguồn tài chính của Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS); hồ sơ hạt nhân Iran, viện trợ phát triển. Trong chuyến thăm chính thức Mỹ tháng 2 năm 2014. Quan hệ song

phương thời kỳ này có gợn bóng đen khi vụ bê bối liên quan hoạt động của Cơ quan tình báo trung ương Mỹ (NSA) nghe lén các đồng minh châu Âu của Mỹ trong đó có Pháp, vụ việc do cựu nhân viên tình báo Mỹ Edward Snowden tố giác năm 2013; *Thời kỳ Tổng thống Emmanuel Macron (từ 2017 đến nay)*: Quan hệ Pháp - Mỹ, mặc dù vẫn duy trì và hài hòa quan hệ đồng minh, nhưng nước Pháp vẫn giữ sự độc lập với Mỹ và theo đuổi chủ nghĩa đa phương trong giải quyết vấn đề quốc tế và khu vực.

Nhận xét. Về cơ bản, chính sách của Pháp đối với Mỹ giai đoạn này: Về chính trị, Pháp luôn coi trọng quan hệ chiến lược với Mỹ, không bao giờ phủ nhận hay cạnh tranh vai trò siêu cường của Mỹ. Hai nước thường xuyên đối thoại chính trị, tham khảo ý kiến lẫn nhau và trên tinh thần đối tác. Chính sách của Pháp đối với Mỹ về chiến lược, an ninh, kinh tế - thương mại được nhìn nhận nằm trong tổng thể mối quan hệ Âu - Mỹ. Pháp là một trong những đối tác hàng đầu của Mỹ tại châu Âu. Pháp luôn ủng hộ Mỹ trên nguyên tắc, cả về chính trị lẫn quân sự.

2.1.3. Đối với Nga

Thời kỳ Tổng thống Francois Mitterand (1981-1995): Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, Pháp đã công nhận Nga là nhà nước kế thừa Liên Xô, thúc đẩy quan hệ Pháp - Liên Bang Nga phát triển mạnh mẽ; hỗ trợ Liên Bang Nga ổn định và phát triển về kinh tế, xã hội, coi Nga là một đối tác hợp tác đáng tin cậy, thông qua hàng loạt các chuyến thăm viếng cấp cao của Lãnh đạo hai nước, ký kết các hiệp định và cơ chế hợp tác song phương Pháp - Liên Bang Nga; *Thời kỳ Tổng thống Jacques Chirac (1995-2007)*: Pháp tăng cường quan hệ đối tác giữa hai nước, đặc biệt giữa các doanh nghiệp. Pháp cũng tích cực hỗ trợ Nga trong chuyển đổi kinh tế và nền chính trị theo hướng dân chủ, cũng như khuyến khích Nga tham gia vào không gian châu Âu - Đại Tây Dương. *Thời kỳ Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007-2012)*: Trong quan hệ với Nga, bên cạnh một số bất đồng như việc Pháp phê phán Nga dùng con bài năng lượng để gây sức ép với các nước láng giềng, vấn đề nhân quyền ở Nga, hạt nhân của Iran... song cả hai quốc gia này đều cân đến nhau trên cả bình diện song phương và đa phương. Pháp cũng muốn lôi kéo và muốn Nga có vai trò quan trọng trong giải quyết các vấn đề quốc tế như Trung Đông, Iran, Triều Tiên...; *Thời kỳ Tổng thống Francois Hollande (2012-2017)*: quan hệ Pháp - Nga đặc biệt căng thẳng trong một số vấn đề quốc tế như hồ sơ Iran, Syria, Ukraina. Căng thẳng thậm chí đã dẫn đến việc chuyến thăm Paris của Tổng thống Nga Vladimir Putin dự kiến ngày 19/10/2016 đã phải bị hủy bỏ. *Thời kỳ Tổng thống Emmanuel Macron (từ 2017 đến nay)*: Ông Macron mong muốn Pháp trở thành đối tác tin cậy, cùng với Nga thúc đẩy chủ nghĩa đa phương trong giải quyết các vấn đề chung như buộc Iran tuân thủ Thỏa thuận hạt nhân 2015 và kiềm chế ảnh hưởng của nước này trong khu vực Pháp cũng hi vọng cùng với sự hợp tác của Nga, Pháp và EU có thể tham gia giải quyết nhiều vấn đề quốc tế như vấn đề hạt nhân Iran hay những nỗ lực chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Pháp coi việc tăng cường quan hệ với Nga là một điều kiện để đảm bảo những lợi ích chiến lược của Pháp và châu Âu trong thời đại mới.

Nhận xét: Thực tế từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh, Pháp ứng xử một cách rất thực dụng với Nga, vừa hành xử trong chính sách chung của EU đối với Nga, bảo vệ lợi ích của Pháp và các nước thành viên, nhưng cũng biết cách tranh thủ vai trò và vị thế của Nga không chỉ ở châu Âu mà cả trên toàn cầu, để làm đối trọng, cân bằng với Mỹ.

2.1.4. Đối với Trung Quốc

Sau Chiến tranh lạnh, Pháp tiếp tục thực thi chính sách đối ngoại vừa hợp tác và kiềm chế sức mạnh của Trung Quốc, tranh thủ và lôi kéo Bắc Kinh thúc đẩy chính sách đa phương trong giải quyết các vấn đề toàn cầu, phát huy vai trò của Pháp và Trung Quốc trong xử lý các cuộc khủng hoảng. Quan hệ Pháp - Trung được nâng lên “đối tác chiến lược toàn diện” năm 2004. Pháp muốn thông qua đối thoại chiến lược Pháp - Trung, khởi xướng từ năm 2001, để đẩy mạnh hợp tác tất cả các lĩnh vực, đồng thời tăng cường thống nhất trong giải quyết các thách thức mang tính toàn cầu và khu vực, như điều hành nền kinh tế thế giới và ứng phó với biến đổi khí hậu. Về kinh tế - tài chính, đối thoại song phương cấp cao được hai bên triển khai từ năm 2013 nhằm thúc đẩy tác cả các chủ đề về kinh tế. Trong đó, mục tiêu ưu tiên của Pháp là tái cân bằng trao đổi thương mại với Trung Quốc. Việc hai bên tạm gác các bất đồng và ưu tiên mở rộng hợp tác kinh tế cho thấy Pháp sẽ tiếp tục thực hiện chính sách đối ngoại thực dụng với Trung Quốc phục vụ các lợi ích kinh tế, chính trị. Là nguyên thủ châu Âu đầu tiên thăm Trung Quốc trong năm 2018, Tổng thống Macron đã cho thấy Pháp muốn phát huy vai trò trong bối cảnh Mỹ chôi bỏ vai trò dẫn dắt thương mại đa phương và toàn cầu hóa, Anh tập trung và việc ra khỏi EU.

Nhận xét: Sau Chiến tranh lạnh, Pháp tiếp tục thực thi chính sách đối ngoại vừa hợp tác và kiềm chế sức mạnh của Trung Quốc, tranh thủ và lôi kéo Trung Quốc thúc đẩy chính sách đa phương trong giải quyết các vấn đề toàn cầu, phát huy vai trò của Pháp và Trung Quốc trong xử lý các cuộc khủng hoảng. Đồng thời, hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư song phương với Trung Quốc được Pháp triệt để tranh thủ để thúc đẩy các lợi ích quốc gia của mình.

2.2. Đối với một số tổ chức quốc tế (UN, NATO, WTO, OIF)

2.2.1. Đối với Liên hiệp quốc (UN)

Pháp là một trong những thành viên sáng lập của UN từ khi được thành lập vào năm 1945, là thành viên của Hội đồng Bảo an. Nhờ đó, Pháp đóng vai trò hàng đầu đối với nhiều chủ đề và tham gia soạn thảo một số lượng rất lớn các văn bản được Hội đồng Bảo an thông qua. Pháp cũng có đại diện cả trong các cơ quan quan trọng khác thuộc UN như tại Hội đồng kinh tế xã hội (ECOSOC), Pháp được bầu và luân tái cử, trong Hội đồng ủy thác nơi có ghé thường trực và trong các cơ quan phụ trợ (như việc Pháp được bầu vào Hội đồng Nhân quyền và thành viên thường trực của Hội nghị Giải trừ quân bị). Thông qua LHQ để Pháp thúc đẩy hoạt động ngoại giao đa phương, ngăn chặn tham vọng của các siêu cường, khẳng định vai trò, ảnh hưởng và vị thế quốc tế hàng đầu của Pháp và chủ động đưa ra nhiều sáng kiến, tăng cường gây ảnh hưởng, đẩy mạnh lan tỏa các giá trị truyền thống như : Ngoại giao văn hóa và

ảnh hưởng và hoạt động văn hóa là Tổ chức UN về hợp tác Giáo dục, Khoa học và Văn hóa (UNESCO), trong đó Pháp là thành viên sáng lập, trụ sở UNESCO được lựa chọn tại Pháp ngay từ khi được thành lập, và hiện là quốc gia đứng thứ năm tài trợ cho ngân sách hoạt động thường xuyên của UNESCO.

Nhận xét: Hơn 70 năm qua, chính sách của Pháp đối với UN không thay đổi, với những bước đi cụ thể để đảm bảo những lợi ích quốc gia cao nhất trong "một môi trường thế giới", thông qua UN nước Pháp đã có vị thế đặc biệt quan trọng tại UN và hiện diện ở hầu hết các cơ quan thuộc tổ chức này...

2.2.2. Đối với Tổ chức quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO)

Pháp là một trong những quốc gia thành viên sáng lập Tổ chức quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1949 và tham gia đầy đủ, tích cực, ngay từ những ngày đầu tổ chức này đi vào hoạt động từ thời kỳ Chiến tranh lạnh, trụ sở thường trực đầu tiên của NATO từng được đặt tại Paris từ những năm 1950, 1960. Tuy nhiên, từ khi nền Cộng hòa thứ Năm ra đời năm 1958, De Gaulle lên nắm quyền và ông phải đối mặt với cuộc khủng hoảng quan hệ với NATO. Chính sách đối ngoại của De Gaulle đặt vấn đề chủ quyền quốc gia và độc lập lên trên tất cả. Chính vì vậy, ngày 07/3/1966 De Gaulle đã thông báo cho Tổng thống Johnson: "Pháp đề nghị lấy lại toàn bộ lãnh thổ và đặt dưới sự bảo vệ của quân đội Pháp", "không tiếp tục tham gia vào Bộ chỉ huy tích hợp NATO" và "không đặt quân đội Pháp dưới sự chỉ huy của NATO" tuy Pháp vẫn là thành viên trong Liên minh. Sau năm 1990, Pháp bắt đầu tham gia vào các cuộc đàm thoại bốn bên trong NATO và tháng 12/1995, Tổng thống Pháp Jacques Chirac sau khi kế nhiệm F.Mitterrand, đã có chủ trương cụ thể hơn, khi quyết định đưa Pháp tham gia đầy đủ trở lại NATO. Từ năm 2007, khi Tổng thống Sarkozy lên nắm quyền, chính sách đối ngoại và quốc phòng của ông được đánh giá là "đoạn tuyệt" với di sản do De Gaulle - Mitterrand để lại, kể cả so với Jacques Chirac dù ông Chirac đã có nhiều nỗ lực đưa nước Pháp quay trở lại tham gia Bộ chỉ huy tích hợp, mặc dù vậy, Pháp vẫn giữ sự độc lập của mình bằng việc ra một số điều kiện cho sự trở lại của Pháp trong Bộ chỉ huy NATO như: duy trì độc lập về hạt nhân, Pháp không tham gia Nhóm Chương trình hạt nhân của NATO; không một lực lượng nào của Pháp được đặt thường trực dưới sự chỉ huy của NATO trong thời bình; không tham gia tài trợ các nguồn kinh phí đã được quyết định từ trước khi Pháp trở lại Bộ chỉ huy... Trong quan hệ giữa Pháp với NATO, một diễn biến quan trọng cũng rất đáng chú ý: Theo sáng kiến của Tổng thống Pháp Emmanuel Macron, ngày 25/6/2018 tại Luxembourg, bộ trưởng quốc phòng 09 nước EU đã cùng ký bản ghi nhớ tham gia Sáng kiến can thiệp chung châu Âu (IEI) nhằm mục tiêu củng cố một nền quốc phòng châu Âu có chủ quyền, thống nhất, độc lập.

Nhận xét: Chính sách của Pháp đối với NATO thời kỳ sau Chiến tranh lạnh có sự kế thừa nguyên tắc chủ quyền, độc lập dân tộc của De Gaulle, nhưng có sự điều chỉnh linh hoạt chiến lược, vừa để cân bằng quan hệ với Mỹ, vừa thông qua đó khôi phục vị thế cường quốc của Pháp, gây ảnh hưởng với thế giới, đồng thời củng cố nền quốc phòng châu Âu từng bước độc lập và cạnh tranh với Mỹ, dưới sự dẫn dắt đầu tàu của Pháp và Đức.

2.2.3. Đối với Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

Pháp là một thành viên sáng lập của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) từ năm 1995, có Pháp vai trò quan trọng hàng đầu trong tham gia vào điều hành, giải quyết các mối quan hệ kinh tế quốc tế. *Thứ nhất*, Pháp xác định thông qua WTO ưu tiên thúc đẩy ngoại giao kinh tế và ngoại thương, hỗ trợ các doanh nghiệp Pháp tham gia sâu rộng vào hoạt động thương mại quốc tế; *Thứ hai*, Pháp chủ trương ủng hộ và thúc đẩy hệ thống đa phương dựa trên WTO, nhằm đảm bảo các qui định chung và duy trì cạnh tranh công bằng giữa các đối tác thương mại.; *Thứ ba*, thông qua WTO, Pháp và EU có tiếng nói thống nhất, tích cực đưa ra các giải pháp, định hướng cải tổ WTO nhằm tăng cường sức ảnh hưởng, khả năng chi phối trong điều tiết hệ thống thương mại đa phương và giải quyết các tranh chấp giữa các đối tác thương mại quốc tế. Tháng 6 năm 2018, Hội đồng EU đã ủy quyền cho Ủy ban châu Âu (EC) đề xuất các phương hướng cải tổ WTO, trong đó Pháp và EU muốn thúc đẩy các cuộc thảo luận cải tổ theo 03 trục chính, gồm: i) Khởi động lại năng lực của tổ chức trong việc ban hành các quy tắc mới, thích ứng với các thách thức của thế kỷ XXI; ii) Cải thiện hoạt động hàng ngày của Tổ chức nhằm tăng cường giám sát chính sách của các nước thành viên và tính minh bạch của các hành vi thương mại; iii) Cải cách hệ thống các Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO.

Nhận xét: Qua các đời Tổng thống Pháp luôn có vai trò quan trọng hàng đầu trong tham gia vào điều hành, giải quyết các mối quan hệ kinh tế quốc tế. Thông qua WTO, tham gia điều hành nền kinh tế thế giới và Pháp xác định thông qua WTO ưu tiên thúc đẩy ngoại giao kinh tế và chủ trương ủng hộ và thúc đẩy hệ thống đa phương dựa trên WTO.

2.2.4. Đối với Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF)

Quan điểm chính trị đối với Cộng đồng Pháp ngữ của các nhà lãnh đạo Pháp không phải lúc nào cũng thống nhất thực sự, nhất là giữa cánh tả, cánh hữu, có cả những mập mờ trong thái độ và hành động đối với Cộng đồng Pháp ngữ. Các nhà lãnh đạo cánh tả, sau thời kỳ Chiến tranh lạnh, như Francois Mitterrand cũng tiếp tục khẳng định vai trò của Pháp ngữ trong chính sách đối ngoại Pháp, ông đã thành lập Hội đồng cấp cao Pháp ngữ năm 1984, cơ quan tham vấn gồm đại diện của 20 quốc gia thành viên của Tổ chức Pháp ngữ. Hay dưới thời kỳ Jacques Chirac, sự trở lại của cánh hữu sau đó, lần đầu tiên Chính phủ Pháp thành lập Bộ trưởng đặc trách Pháp ngữ... Tuy nhiên, dù cánh tả hay cánh hữu lên nắm quyền nước Pháp, từ khi De Gaulle lập ra nền Cộng hoà thứ năm cho đến nay, nhất là giai đoạn sau Chiến tranh lạnh, chính sách đối ngoại Pháp đối với Pháp ngữ mang những đặc trưng cơ bản sau: *Tổ chức quốc tế Pháp ngữ là một phương tiện truyền bá, gây ảnh hưởng trong chính sách đối ngoại Pháp. Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - một công cụ ngoại giao đa phương của Pháp. Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - một không gian cho tiếng nói của các nước đang phát triển.*

Nhận xét: Dù cánh tả hay cánh hữu lên nắm quyền nước Pháp, từ khi De Gaulle lập ra nền Cộng hoà thứ V cho đến nay, nhất là thời kỳ sau Chiến tranh lạnh, chính sách đối ngoại Pháp đối với Pháp ngữ mang những đặc trưng cơ bản

sau: i) OIF là một phương tiện truyền bá, gây ảnh hưởng trong chính sách đối ngoại Pháp; ii) OIF là một công cụ ngoại giao đa phương của Pháp; iii) OIF là một không gian cho tiếng nói của các nước đang phát triển.

2.3. Đối với một số khu vực và châu lục trên thế giới

2.3.1. Chính sách đối với Liên minh châu Âu (EU)

EU được đặt ở vị trí trung tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp, đồng thời Pháp là một chủ thể trung tâm trong toàn bộ quá trình ra đời và phát triển của EU. Vì vậy, sau Chiến tranh lạnh Pháp đẩy mạnh tiến trình nhất thể hoá châu Âu, cụ thể: *Thời kỳ Tổng thống Francois Mitterand (1981-1995):* Pháp đã lựa chọn chính sách đẩy mạnh quá trình kiến thiết châu Âu, trên phương diện phát triển chiều sâu cũng như quá trình mở rộng ra các nước Nam Âu. Hiệp ước Maastricht được ký kết (ngày 7/2/1992) khẳng định một lần nữa tiến trình xây dựng liên minh kinh tế - tiền tệ, tạo cơ sở đầu tiên cho Liên minh chính trị, xã hội, Pháp coi đây là một môi trường thuận tiện cho quan hệ kinh tế lâu dài và bền chặt; *Thời kỳ Tổng thống Jacques Chirac (1995-2007):* Về vấn đề châu Âu, tiếp tục phát triển mở rộng thể chế nhưng theo hướng thực dụng hơn. Pháp ủng hộ thiết lập nền an ninh và phòng thủ chung châu Âu với bản sắc riêng và độc lập nhằm hạn chế dần sự phụ thuộc vào Mỹ và NATO. *Thời kỳ Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007-2012):* Pháp đã thuyết phục các nước EU thông qua nội dung Hiệp ước giản đơn, đây được coi là dự thảo Hiến pháp của EU. Hiệp ước đã được lãnh đạo của 27 nước thành viên thông qua tại Hội nghị cao cấp EU ở Lisbon tại Bồ Đào Nha tháng 10 năm 2007. *Thời kỳ Tổng thống Francois Hollande (2012-2017):* EU vẫn đóng vai trò then chốt góp phần tạo nên những ưu tiên cho Pháp trên trường quốc tế như: Hòa Bình và an ninh toàn cầu, điều tiết toàn cầu, hợp tác phát triển, bảo vệ nhân quyền. Chính sách châu Âu của Pháp thông qua những hoạt động như: (1) Quyết định phê chuẩn Hiệp ước về ổn định, phối hợp và quản lý (TSCG) ký kết tháng 2/2012; (2) Thực hiện các cam kết về ngân sách quy định trong Hiệp ước Maastricht nhưng linh hoạt về thời hạn triển khai; (3) Liên kết chặt chẽ với Đức để giải quyết các vấn đề liên quan đến khu vực đồng euro. *Thời kỳ Tổng thống Emmanuel Macron (từ năm 2017 đến nay):* Tại châu Âu, Tổng thống Macron cố gắng thúc đẩy vai trò dẫn dắt của Pháp, củng cố trục Pháp - Đức; đưa ra một lộ trình đầy tham vọng, đề xuất cải tổ EU trong 10 năm tới nhằm giải quyết những thách thức EU phải đối mặt như Brexit, liên kết tài chính, các phong trào cực hữu, dân tộc cực đoan, khủng bố, di cư, biến đổi khí hậu; đồng thời đẩy mạnh vai trò kết nối, tập hợp của Pháp, xây dựng nền quốc phòng chung châu Âu.

Nhận xét: Thời kỳ sau Chiến tranh lạnh Pháp đã hoạt động tích cực trong khuôn khổ EU nhằm đẩy mạnh tiến trình nhất thể hoá châu Âu, coi đó là vấn đề trụ cột của chính sách đối ngoại của Pháp. Pháp hướng tới mục tiêu xây dựng không chỉ một châu Âu hùng mạnh, ổn định về kinh tế, mà còn là một châu Âu thống nhất, một "Hợp chủng quốc châu Âu", một "siêu nhà nước có quyền lực chính trị tập trung để trở thành một chủ thể quyền uy trên diễn đàn quốc tế". Sự thành công của Pháp trong việc giữ vai trò lãnh đạo EU được thể hiện rõ nét trong cấu trúc bộ máy làm việc của EU.

2.3.2. Đối với Trung Đông

Chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ Francois Mitterand (1981-1995) là sự kế thừa các đời tiền nhiệm vì đối với Pháp, *Trung Đông sớm trở thành đối tượng được coi trọng trong chính sách đối ngoại của Pháp*; *Thời kỳ Tổng thống Jacques Chirac (1995-2007)*: Chính sách ngoại giao đối với Trung Đông mang nhiều dấu ấn cá nhân, với quyết tâm chính trị rõ ràng, nổi bật ở nhiều thời điểm quan trọng. Tổng thống Pháp ưu tiên cho các mối quan hệ tin cậy các cá nhân với nhiều nguyên thủ trong khu vực, giúp duy trì các mối quan hệ tin cậy và tiếp xúc thường xuyên, Pháp đã phản đối cuộc chiến tranh Iraq do Mỹ phát động, tìm cách loại bỏ chủ nghĩa đơn phương của Mỹ, giữ quan điểm nguyên tắc bảo vệ chủ nghĩa đa phương; *Thời kỳ Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007-2012)*; *Tổng thống Sarkozy khẳng định Pháp không chấp nhận một nước Iran có vũ khí hạt nhân*, Pháp tuyên bố ủng hộ các nỗ lực ngoại giao nhưng cũng không ngoại trừ việc sử dụng vũ lực để giải quyết vấn đề này. *Đối với các quốc gia Ả Rập*, Pháp chủ trương tăng cường hợp tác với các quốc gia Ả Rập trong các lĩnh vực kinh tế và hạt nhân dân sự; *Thời kỳ Tổng thống Francois Hollande (2012-2017)*: Pháp theo đuổi chính sách đối ngoại tái cân bằng với các quốc gia khu vực Trung Đông thông qua việc nối lại các mối quan hệ trước đây chưa thực sự được chú trọng như: Morocco, Algeria, Ai Cập hay Iran, nhất là quan hệ giữa các Tiểu vương quốc Ả Rập và Qatar; *Thời kỳ Tổng thống Emmanuel Macron*: đã thúc đẩy chính sách đối ngoại đầy tham vọng tại khu vực Trung Đông nhằm lấy lại uy tín quốc tế và chuẩn bị nền tảng để trở lại khu vực này.

Nhận xét: Chính quyền của các Tổng thống Pháp đề chủ trương, quan điểm cân bằng lực lượng và thực hiện các bước đi ngoại giao tích cực nhằm giải quyết xung đột, bảo vệ hoà bình, các giá trị dân chủ, tiên bộ ở Trung Đông và tăng cường hợp tác với các quốc gia ở khu vực này trong các lĩnh vực kinh tế và hạt nhân dân sự.

2.3.3. Đối với châu Phi

Thời kỳ Tổng thống Francois Mitterand (1981-1995): Trong giai đoạn 1993-1995, quan hệ Pháp - châu Phi sang trang mới và được cụ thể hóa trong thời kỳ "chung cư chính trị lần thứ hai". Tổng thống Francois Mitterand và Thủ tướng Edouard Balladur đồng thuận về quan niệm "một tình đoàn kết có đòi hỏi" đối với châu Phi, và nhấn mạnh việc phải củng cố hệ thống tài chính ở các nước châu Phi; *Thời kỳ Tổng thống Jacques Chirac (1995-2007)*: Ông Jacques Chirac trở thành Tổng thống Pháp tháng 5 năm 1995 khi chính sách của Pháp ở châu Phi đang phải trải qua một trong những cuộc khủng hoảng trầm trọng nhất, năm 1994 đồng tiền Franc CFA, vốn được coi là biểu tượng cho sự gắn kết giữa Pháp với các nước châu Phi thuộc địa cũ, bị mất giá; *Giai đoạn 1997-2002*: Học thuyết mới của Pháp về quản lý khủng hoảng do Thủ tướng Lionel Jospin đưa ra dưới hình thức chính sách "Hai không" (không can thiệp - không thờ ơ), đánh dấu sự thay đổi cho một chính sách châu Phi mới, hai sự kiện quan trọng có lẽ làm thay đổi rõ nét sự cân bằng quyền lực trong Chính quyền Pháp; *Thời kỳ Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007-2012)*: Pháp tiếp tục coi Châu Phi là một ưu tiên, thúc đẩy sáng kiến Liên minh Địa Trung Hải để tăng cường hợp tác Âu-

Phi, thiết lập quan hệ đối tác mới với châu Phi và chủ trương triển khai cơ chế đồng phát triển với các nước châu Phi trước đây là thuộc địa của Pháp để tăng cường ảnh hưởng của Pháp tại châu lục này; *Thời kỳ tổng thống Francois Hollande (2012-2017)*: Pháp đã thiết lập một chính sách mới với lục địa đen, thông qua viện trợ gắn với thúc đẩy các tiến trình chính trị, dân chủ và nhân quyền, thúc đẩy kinh tế, thương mại, nhưng linh hoạt trong truyền bá ảnh hưởng; *Thời kỳ Tổng thống Emmanuel Macron (từ 2017 đến nay)*: Trong bối cảnh mới của thế giới cũng như khu vực châu Phi, Pháp và các nước châu Phi đứng trước nhiều khó khăn thách thức, đan xen cả cũ và mới, cả chính trị cũng như kinh tế, xã hội, Pháp tiếp tục coi trọng hợp tác với châu Phi và giữ quan điểm một châu lục đầy tiềm năng trong tương lai, nhưng ưu tiên hơn trong hợp tác và sẵn sàng đồng hành với các quốc gia châu Phi đương đầu với những thách thức về an ninh, khủng bố, dân số, di cư bất hợp pháp, môi trường...

Nhận xét: Vẫn có quan hệ bề dày lịch sử ở hai khu vực này, các đời Tổng thống Pháp luôn duy trì chặt chẽ với các nhà hoạch định, lãnh đạo của các quốc gia, tiếp nhận đông đảo công dân từ châu Phi sang Pháp sinh sống và làm việc. Tuy nhiên châu Phi ngày nay không còn trong khả năng và tầm tay của nước Pháp.

2.3.4. Đối với châu Á, ASEAN và Việt Nam

- *Đối với châu Á*: Dưới thời Tổng thống Francois Mitterand (1981 - 1995), Chính quyền của F.Mitterand hướng tới lợi ích kinh tế với châu Á và dành quan tâm nhiều hơn đến các vấn đề khác như: quan hệ Đông - Tây, vấn đề của khu vực châu Âu, khủng bố tại khu vực cận Đông; *Dưới thời Tổng thống Jacques Chirac (1995 - 2007)*: Chính sách đối ngoại với châu Á tập trung vào 3 hướng đổi mới chính: Một là, xây dựng mối quan hệ đối tác với các nước đóng vai trò chính tại khu vực thông qua đối thoại trong các chuyến thăm chính thức đến Nhật (1996), Trung Quốc (1997) và Ấn Độ (1998). Hai là, thiết lập đối thoại Á-Âu..Ba là, lựa chọn phương thức đối thoại trong chính sách đối ngoại; *Dưới thời Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007 - 2012)*: khu vực châu Á - Thái Bình Dương mang nhiều "màu sắc" riêng biệt, do đó, cách tiếp cận trong chính sách đối ngoại cũng mang tính thực dụng và phù hợp với thời cuộc dựa trên các yếu tố về ngoại giao, chiến lược, văn hóa và thương mại. *Dưới thời Tổng thống Francois Hollande (2012 - 2017)*: châu Á trở thành khu vực ưu tiên về kinh tế, đồng thời là khu vực chiến lược giúp Pháp xác định vị thế địa chính trị bởi châu Á có nhiều tiềm năng trở thành trung tâm của thế kỷ XXI; *Dưới thời Tổng thống Emmanuel Macron (2017 - 2020)*: Chính sách đối ngoại của Pháp với châu Á dưới thời của tổng thống Macron xuất phát trên nguyên tắc cơ bản là sự hiện diện của Pháp trong các vấn đề của khu vực. Về các vấn đề chiến lược, Pháp tham gia bằng cách tập trung vào các cơ quan và hợp tác đa phương, đồng thời, xây dựng chiến lược then chốt đối với châu Á dựa trên các yếu tố, đặc điểm về văn hóa và ngôn ngữ Pháp, đặc biệt là lợi ích kinh tế.

- *Đối với ASEAN*: Chính sách của Pháp tại khu vực này tập trung vào hai ưu tiên: i) hỗ trợ phát triển kinh tế và chính trị; ii) Tăng cường hội nhập rộng khắp hơn trên châu lục nhằm đương đầu với những khủng hoảng về nhân đạo và kinh tế. Trên các lĩnh vực song phương và đa phương, Pháp ưu tiên một

chính sách hợp tác mang tính khu vực. Nhằm phục vụ cho những tham vọng mới trong mối quan hệ Âu - Á, năm 2006, Pháp là nước đầu tiên trong EU tham gia vào Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở ĐNÁ - Hiệp ước này được xây dựng dựa trên sự hợp tác gần gũi và thường xuyên giữa các khu vực ổn định như EU và ASEAN. Trên nhiều phương diện, một cơ cấu mới trong mối quan hệ giữa các cường quốc đang được thiết lập với sự hợp tác chặt chẽ và thường xuyên giữa các trung tâm ổn định trong khu vực như EU và ASEAN. Pháp muốn đóng vai trò đầy đủ trong chính sách "ngoại giao cân bằng" này.

- *Đối với Việt Nam: Dưới thời Tổng thống Francois Mitterand (1981 - 1995):* Pháp thực hiện chính sách nhất quán là thúc đẩy quan hệ với Việt Nam, coi đây là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại ở khu vực Đông Nam Á; *Dưới thời Tổng thống Jacques Chirac (1995 - 2007,* thể hiện rõ qua mục tiêu, quan điểm, phương châm hành động và kết quả thu được từ các chuyến thăm của các lãnh đạo cấp cao hai nước; *Dưới thời Tổng thống Nicolas Sarkozy (2007 - 2012):* Pháp tiếp tục coi Việt Nam là đối tác truyền thống, tiếp tục khẳng định mong muốn trở thành cửa ngõ để Việt Nam đi vào EU và Việt Nam trở thành cửa ngõ để Pháp đi vào các nước ASEAN; *Dưới thời Tổng thống Francois Hollande (2012-2017):* Pháp coi Việt Nam là đối tác ưu tiên và quan trọng tại khu vực; *Dưới thời Tổng thống Emmanuel Macron (2017 -2020):* Pháp coi trọng quan hệ với Việt Nam đồng thời đặt Việt Nam trong tổng thể chính sách của Pháp đối với khu vực cả về chính trị và kinh tế.

Nhận xét: Sau một thời gian dườg như "lãng quên" châu Á, Pháp tìm cách quay trở lại lục địa này, đặc biệt từ năm 1995 khi Tổng thống Jacques Chirac lên nắm chính quyền, châu Á, ASEAN và Việt Nam chính thức trở thành khu vực được quan tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp. Mục tiêu của Pháp đối với châu Á, ASEAN và Việt Nam là tăng cường sự hiện diện về kinh tế và duy trì đối ngoại thường xuyên đối với các nước trong khu vực. Từ đó, Chính phủ Pháp tập trung triển khai các hoạt động: Phát triển quan hệ với các đối tác mới. Pháp coi trọng việc cải thiện quan hệ với các nước trong khu vực như Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, ASEAN. Từ năm 90 đến nay, quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế của Pháp với các nước này thông qua diễn đàn song phương và đa phương được đẩy mạnh, đáp ứng lợi ích thiết thực của cả hai bên.

Tiểu kết Chương 2: Cộng hòa Pháp điều chỉnh quan hệ có tính độc lập và cân bằng hơn với các nước lớn chủ chốt; xác lập vai trò của cùng với Đức là hai đầu tàu của EU với tư cách là một trong những trung tâm quyền lực thế giới, tăng cường hoạt động trong các tổ chức đa phương... Ngoài châu Âu là ưu tiên số một thì châu Á và châu Phi cũng được coi trọng, đặc biệt Pháp mở rộng và tăng cường vai trò của Pháp với nhiều khu vực khác nhau trên thế giới; trong đó có Việt Nam, nhằm thực hiện mục tiêu nhất quán và xuyên suốt xây dựng một chính sách ngoại giao mang tính chất toàn cầu nhằm tăng cường ảnh hưởng của Pháp trên toàn thế giới.

Chương 3

NHẬN XÉT VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA PHÁP THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH VÀ DỰ BÁO TRIỂN VỌNG ĐẾN NĂM 2027

3.1. Nhận xét về chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh

Thứ nhất, Chiến tranh lạnh kết thúc phá vỡ tương quan lực lượng của trật tự thế giới, Pháp vẫn kiên trì chính sách đối ngoại truyền thống, song có *điều chỉnh cho phù hợp với sự thay đổi cục diện thế giới*; *Thứ hai, chính sách đối ngoại của Pháp ngày nay vẫn giữ được tính độc lập*, đó là nguyên tắc đối ngoại đồng thời cũng là quan điểm nhất quán của riêng Pháp khi ra quyết định các vấn đề quan trọng trong quan hệ quốc tế; *Thứ ba, những điều chỉnh trong nguyên tắc chỉ đạo, phong cách ngoại giao*: Thực hiện một chính sách đối ngoại thực dụng dựa trên ba nguyên tắc cơ bản: Đảm bảo an ninh của Pháp, công dân Pháp rồi đến bạn bè đồng minh; Khuyến khích phát triển tự do, dân chủ hóa và quyền con người; Tăng cường lợi ích kinh tế và thương mại của quốc gia; Sự điều chỉnh trong nguyên tắc chỉ đạo chính sách đối ngoại của Pháp sau Chiến tranh lạnh thể hiện trong ba điểm: quan niệm về sự thông trị của hệ tư tưởng, chính sách thân Mỹ và hoà nhập với NATO, đặc biệt trong phương pháp tiếp cận ngoại giao, phong cách ngoại giao giữa các đời tổng thống, các giai đoạn cho phù hợp với những thay đổi của thời cuộc; *Thứ tư*, sức mạnh quân sự - công cụ gây ảnh hưởng trong chính sách đối ngoại của Pháp. Trong bối cảnh quốc tế mới, nếu Pháp muốn có tiếng nói thì phải có con bài riêng của mình, đó chính là vũ khí hạt nhân; *Thứ năm, châu Âu vẫn là ưu tiên ngoại giao hàng đầu của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh*: về chính trị - an ninh - quốc phòng, thông qua EU, Pháp đã phát huy và tạo được vai trò quan trọng dẫn dắt EU cùng với Đức, tạo được vị trí vững chắc và có sức ảnh hưởng quan trọng trong nội khối cũng như trong tương quan lực lượng với các cường quốc; cùng cố nên quốc phòng và lợi ích quốc gia thông qua chính sách đối ngoại và an ninh chung (PESC), mở rộng hội nhập và trao đổi quốc tế trên các phương diện khác nhau; về kinh tế, thương mại và đầu tư, Pháp tận dụng tốt cơ hội tiếp cận thị trường mở rộng lớn của EU và giữa EU với các nước đối tác, thành công và mang lại kết quả cao từ chiến lược hiện đại hóa ngành nông nghiệp, công nghiệp, công nghệ cao, hàng không... đến trao đổi thương mại quốc tế; *Thứ sáu, đối với các nước lớn*: Mỹ cũng luôn được coi trọng và nhắc đến như một đồng minh lâu đời Tuy nhiên, mối quan hệ Pháp - Hoa Kỳ luôn được ưu tiên và là nhân tố quan trọng cần tính đến với mỗi nước, khi ra quyết sách về các vấn đề quốc tế; Pháp cũng thực hiện chính sách ngoại giao thực dụng với các nước Nga, Trung Quốc, thông qua vừa hợp tác vừa cạnh tranh, kiềm chế lẫn nhau; *Thứ bảy, đối với Cộng đồng Pháp ngữ* là một công cụ ngoại giao đa phương của Pháp, một phương tiện truyền bá, gây ảnh hưởng trong chính sách đối ngoại Pháp, trước một thiết chế đa phương như OIF, nước Pháp muốn tận dụng các lợi thế trong tổ chức đa phương này là sử dụng ngôn ngữ tiếng Pháp để hiện diện và truyền bá về tư tưởng, chính trị, khoa học, giáo dục, điện ảnh, pháp luật và văn học, nghệ thuật, di sản...; *Thứ tám, đối với châu Phi và Trung Đông* : Vì quyền lợi và ảnh hưởng của mình nên Pháp vẫn chủ trương duy trì mối quan hệ chặt chẽ và ưu đãi với các nước ở châu Phi, đặc biệt đối với các nước trong hệ

thông thuộc địa cũ của Pháp thông qua hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo, biện pháp xử lý nợ, ổn định nguyên liệu... ; đối với Trung Đông: khu vực này sớm được coi trọng và không thay đổi trong chính sách đối ngoại của Pháp qua các đời tổng thống của nền Cộng hòa thứ năm; *Thứ chín, đối với châu Á*: từ mối quan tâm chỉ một số nước lớn và quốc gia có quan hệ lịch sử với Pháp, ngày nay Pháp đã chuyển hướng và đưa khu vực trở thành một nhân tố quan trọng trong chính sách đối ngoại. *Đối với Việt Nam*, sau gần 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 5 năm quan hệ Đối tác chiến lược, trong khi Việt Nam coi Pháp là cửa ngõ và là cầu nối quan trọng để Việt Nam hội nhập sâu rộng với châu Âu; thì Pháp cũng ngày càng xác nhận vai trò và vị thế quan trọng của Việt Nam trong khu vực ASEAN, muốn thông qua Việt Nam để thúc đẩy hợp tác có chiều sâu với các nước thành viên khu vực Đông Nam Á; *Thứ mười: Tác động chính sách đối ngoại của Pháp đối với thế giới*, đó là: *Pháp chủ trương một chính sách "ngoại giao ảnh hưởng"*, được thực hiện thông qua "ngoại giao hành động" với việc liên tục đưa ra những sáng kiến chi phối đời sống quan hệ quốc tế; Pháp đưa ra nhiều sáng kiến về cải tổ "chủ nghĩa tư bản" và quản trị toàn cầu, Pháp là nước đầu tiên nêu sáng kiến nhóm họp G20 để thảo luận các giải pháp đối phó với khủng hoảng tài chính toàn cầu. *Chính sách "quay trở lại" với châu Âu* nhằm củng cố vị trí tác nhân chính của châu Âu trong trật tự thế giới mới và vai trò chủ chốt của Pháp trong tiến trình xây dựng thể chế châu Âu được Pháp hoàn thành xuất sắc với Hiệp định Lisbon; Đặc biệt, với châu Âu, quyết định trở lại Bộ chỉ huy NATO cho phép loại bỏ những nghi kỵ về những nỗ lực của Pháp trong việc thúc đẩy xây dựng hệ thống phòng thủ chung châu Âu, qua đó cho phép *củng cố trục Pháp - Đức. Cân bằng quan hệ với Nga, với thế giới Ả rập và Israel*. Tăng cường quan hệ với các quốc gia hạng trung: Để có thể nâng cao vị thế của mình, Pháp cho rằng đã đến lúc phải ngừng việc dàn trải nguồn lực của Pháp trên thế giới, thay vào đó cần có sự ủng hộ của các quốc gia mới nổi "hạng trung" tại các khu vực trên thế giới. *Về Ngoại giao năng lượng hạt nhân*: Từ tháng 5 năm 2007, dưới thời tổng thống thông Sarkozy đến nay trong chính sách đối ngoại của Pháp dựa trên "quan hệ đối tác" là chính sách "ngoại giao năng lượng hạt nhân" với việc ký hàng loạt hiệp định khung hợp tác, hiệp định hỗ trợ về hạt nhân dân sự và xây dựng các nhà máy điện hạt nhân với một số nước; *Đẩy mạnh việc thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với các nước* là "sợi chỉ đỏ xuyên suốt" trong chính sách đối ngoại của Pháp từ thời tổng thống Sarkozy đến nay. *Quan điểm của Pháp về vấn đề dân chủ nhân quyền* vẫn bị chi phối bởi chính sách thực dụng của chính quyền hiện nay, coi trọng lợi ích kinh tế - thương mại và không còn là ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Pháp. *Thứ mười một: một số hạn chế của chính sách đối ngoại Pháp sau chiến tranh lạnh*: Mục tiêu xây dựng một châu Âu hùng cường, mạnh mẽ, dân chủ, cùng các nước thành viên đưa châu Âu từng bước trở thành một chủ thể độc lập quan trọng trên bàn cờ thế giới, còn xa mới đạt được; Ngoại giao ảnh hưởng của Pháp bị tác động mạnh mẽ và đang đứng trước nhiều thách thức; Ngoại giao kinh tế với các mục tiêu thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, tăng sức hấp dẫn nền kinh tế Pháp, xúc tiến du lịch và ngoại thương vấp phải sự cạnh tranh gay gắt của các nền kinh tế OECD và các nước mới nổi

3.2. Dự báo triển vọng về chính sách đối ngoại của Pháp đến năm 2027

3.2.1. Dự báo về tình hình thế giới, châu Âu và nước Pháp đến năm 2027

- Dự báo về tình hình thế giới, châu Âu đến năm 2027: *Thứ nhất*, xu thế dân chủ hóa trong quan hệ quốc tế được thúc đẩy và sinh hoạt chính trị của các quốc gia; *Thứ hai*, môi trường hội nhập quốc tế được thúc đẩy bởi cục diện đa cực; *Thứ ba*, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt hơn; *Thứ tư*, tiến trình cải tổ UN tiếp tục được đẩy nhanh; *Thứ năm*, các vấn đề an ninh phi truyền thống diễn biến ngày càng khó lường; *Thứ sáu*, xu thế hội nhập ở châu Âu vẫn tiếp diễn ở khu vực

- Dự báo về tình hình nước Pháp đến năm 2027: *Về chính trị - xã hội*, nước Pháp đang và sẽ trải qua giai đoạn có nhiều vấn đề cần được giải quyết và có tác động trực tiếp đến đời sống của cử tri, từ vấn đề kinh tế, việc làm, an sinh xã hội, di cư và đặc biệt là vấn đề môi trường. Chính sách châu Âu của Pháp sẽ còn gặp nhiều khó khăn, thách thức sau sự kiện Brexit, vai trò dẫn dắt EU của Pháp cùng với Đức bị tác động xu hướng dân tộc chủ nghĩa, sự mất đoàn kết trong nội khối EU trước những bất đồng liên quan đến các chính sách chung về di cư, tài chính, môi trường, nông nghiệp, năng lượng... *Về kinh tế*, dự báo đến năm 2030, nền kinh tế Pháp nhiều khả năng sẽ tăng trưởng chậm. Pháp đang đứng ở vị trí thứ 10 trên thế giới về GDP PPA với 2.737 tỷ USD, dự kiến sẽ mất một bậc và đứng thứ 11 với 3.377 tỷ USD, mặc dù tăng trưởng tích lũy 23% từ nay đến năm 2030, tức là mức trung bình hàng năm khoảng 1,6%. Bên cạnh đó, Pháp còn đứng trước những thách thức về vấn đề tài chính công, khắc phục tình trạng thất nghiệp, và đứng trước những thách thức cùng với Đức dẫn dắt nền kinh tế EU phát triển sau sự kiện Brexit; *Về văn hoá*, đến năm 2030 cuộc cách mạng số sẽ mang tính đa chiều, toàn cầu, cả trên lĩnh vực kỹ thuật, kinh tế - tài chính, đồng thời cũng diễn ra trên lĩnh vực văn hoá nước Pháp cũng không tránh khỏi được quá trình TCH trên lĩnh vực văn hoá và giải trí. TCH và sự chuyển động mạnh mẽ các tiêu chuẩn văn hoá đặt ra những vấn đề về chính sách văn hoá: Pháp liệu có giữ gìn, bảo tồn được những ngoại lệ văn hoá, chiến lược nào để hỗ trợ ngành các ngành công nghiệp văn hoá Pháp phát triển trong bối cảnh phân cực tài chính, chiến lược và những chuẩn mực về các thị trường thế giới sở hữu trí tuệ và kỹ thuật, những tác động của toàn cầu hoá đối với vấn đề di cư, đa dạng văn hoá...

3.2.2. Dự báo về chính sách đối ngoại của Pháp

Một là, Pháp sẽ củng cố và thúc đẩy ngoại giao đa phương; *Hai là*: Pháp sẽ tiếp tục ưu tiên hàng đầu cho khu vực châu Âu, thúc đẩy vai trò lãnh đạo, củng cố trục Pháp - Đức, dẫn dắt hoạt động cải cách EU "hậu Brexit"; *Ba là*, đối với các nước lớn: thời gian tiếp theo Pháp sẽ tiếp tục là một trọng tâm ưu tiên đối ngoại, đầu tư nhiều hơn cho các mối quan hệ cá nhân cũng như để củng cố các quan hệ trụ cột với Mỹ, EU các đồng minh phương Tây cũng như cải thiện quan hệ với các nước lớn then chốt khác; *Bốn là*, tăng cường hiện diện và can dự vào các cấu trúc khu vực tại châu Á - Thái Bình Dương; *Năm là*, về triển vọng quan hệ Việt Nam - Pháp đến năm 2030 sẽ được củng cố và tăng cường phát triển tốt đẹp trên nhiều lĩnh vực đặc biệt là quan hệ chính trị, kinh tế,

thương mại, đầu tư, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học kỹ thuật... đáp ứng sự mong đợi và lợi ích của nhân dân hai nước.

Tiểu kết Chương 3: Quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Pháp thời kỳ sau Chiến tranh lạnh cho thấy rõ tính chủ động, linh hoạt, thực dụng của các đời tổng thống Pháp. Với chính sách đối ngoại của Pháp sau Chiến tranh lạnh đã tác động sâu sắc, nhiều mặt đến lợi ích cục diện chính trị, an ninh thế giới, đặc biệt là vai trò của tổ chức EU, có thể nói, nước Pháp đã có những đóng góp tích cực đối với quá trình phát triển của EU. Ngoài ra, chính sách đối ngoại thực dụng của Pháp cũng đã và đang tác động mạnh mẽ đến lợi ích và an ninh quốc gia của Việt Nam, thúc đẩy quan hệ đối tác chiến Pháp-Việt Nam ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu và thực chất hơn; Triển vọng chính sách đối ngoại Pháp đến năm 2030 là tiếp tục triển khai những nội dung đã được đề ra trong nhiệm kỳ Tổng thống E.Macron và có sự điều chỉnh trên cơ sở xem xét tác động của những nhân tố bên trong và bên ngoài đối với lợi ích, ANQG của Pháp cũng như đối với uy tín của các tổng thống tiếp theo. Theo đó, chính sách đối ngoại Pháp thời gian tới tiếp tục bị chi phối bởi cả nhân tố bên trong và nhân tố bên ngoài; tuy nhiên, tùy từng thời điểm và ưu tiên đối ngoại, nhân tố nào sẽ là nhân tố đóng vai trò quyết định.

KẾT LUẬN

1. Nghiên cứu chính sách đối ngoại của Pháp sau Chiến tranh lạnh cho ta cái nhìn cơ bản và khá toàn diện về những đường hướng, nguyên tắc, mục tiêu chủ đạo xuyên suốt, những điều chỉnh linh hoạt trong hoạch định chính sách đối ngoại của nước Pháp dưới 5 đời tổng thống: Francois Mitterrand (1981-1995), Jacques Chirac (1995-2007), Nicolas Sarkozy (2007-2012), Francois Hollande (2012-2017), Emmanuel Macron (từ 2017-2022). Có thể nói một cách khái quát, dưới nền Cộng hòa thứ V, chính sách đối ngoại của Pháp luôn trung thành với mục tiêu chiến lược là lợi ích và khôi phục địa vị và uy danh nước Pháp trên trường quốc tế.

2. Trong triển khai chính sách đối ngoại của Pháp với các nước và khu vực, Pháp duy trì chế độ ưu tiên như chính sách đối ngoại truyền thống, tuy nhiên thứ tự và mức độ ưu tiên lại thay đổi dựa theo nhân tố thời cuộc và đường hướng đối ngoại của các đời tổng thống: Châu Âu và việc xây dựng củng cố EU; quan hệ với các nước lớn, trước hết là Đức, Mỹ, Nga, Trung Quốc; các tổ chức quốc tế (UN, NATO, WTO, OIF), Châu Phi và Trung Đông; Châu Á, ASEAN và Việt Nam.

3. Sau Chiến tranh lạnh chính sách đối ngoại của Pháp đã tác động sâu sắc, nhiều mặt đến lợi ích cục diện chính trị, an ninh thế giới trong đó có Việt Nam. Triển vọng chính sách đối ngoại Pháp đến năm 20 là tiếp tục có sự điều chỉnh về nội dung và sự triển khai trên cơ sở xem xét tác động của những nhân tố bên trong và bên ngoài đối với lợi ích, ANQG của Pháp cũng như đối với uy tín của các tổng thống tiếp theo.

4. Thông điệp xuyên suốt trong toàn bộ luận án này là đã đến lúc Việt Nam cần nhìn nhận lại và xây dựng một chiến lược đối ngoại phù hợp với bối cảnh tình hình hiện nay và thời gian tới nhằm đảm bảo tối đa lợi ích của Việt Nam trong quan hệ với các nước lớn, trong đó có Pháp.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ

1. Phạm Văn Dũng (đồng tác giả - 2016), “Việt Nam - Ấn Độ: Bối cảnh mới, tầm nhìn mới”, *Nhà xuất bản Lý luận chính trị*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Tr.479.
2. Phạm Văn Dũng (2017), “Bầu cử Tổng thống Pháp năm 2017: Đảng cực hữu liệu có lên ngôi?”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu* - Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam. Số 1 (196) 2017, tr.3-12.
3. Phạm Văn Dũng (đồng tác giả - 2018), “Mô thức quan hệ giữa đảng cầm quyền với Nhà nước ở một số quốc gia trên thế giới”, *Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội*. Chủ biên: PGS.TS. Nguyễn Thị Quế, TS Mai Hoàng Anh, ThS Nguyễn Thị Minh Thảo. tra.155-187.
4. Phạm Văn Dũng (2019), “Strategic competition between Russia - US and strategy adjustment of France”, *Security Science & Education Review, Education Review*, Học viện An ninh nhân dân, Việt Nam. Số 9/2019, tr.50-57.
5. Phạm Văn Dũng (2019), “Vai trò của các Think tank trong hoạch định chính sách tại Pháp”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu* - Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam. Số 3 (222) 2019, tr.18-29.